

Thứ hai ngày 04/03/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Âm nhạc:</p> <p>Dạy VĐ (NDTT): Ngày vui mừng 8/ 3- TG: Hoàng Văn Yến.</p> <p>NH (NDKH): Bông hoa mừng cô- TG: Trần Thị Duyên.</p>	<p>1. Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thuộc lời và biết vận động theo tiết tấu chậm của bài hát “Ngày vui mừng 8/ 3”, nhạc sỹ Hoàng Văn Yến. - Trẻ hiểu nội dung bài hát nói về ngày quốc tế phụ nữ 8/3, đó là ngày hội của các bà, các mẹ, cô giáo và tất cả những người phụ nữ trên toàn thế giới..... <p>2. Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ vận động đúng theo tiết tấu chậm (3 vỗ 1 mở) - Trẻ mạnh dạn 	<p>* Đồ dùng của cô.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhạc bài hát: “ Ngày vui 8/3, Bông hoa mừng cô”. <p>* Đồ dùng của trẻ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ghế ngồi đủ số trẻ. - Mỗi trẻ một mũ âm nhạc. - Mũ chóp kín. - Nhạc cụ âm nhạc: Phách tre, xong loan,.. 	<p>1. Ổn định tổ chức.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ đọc bài thơ “Bó hoa tặng cô” <p>2. Phương pháp, hình thức tổ chức.</p> <p>2.1. Dạy vận động theo tiết tấu chậm: Ngày vui mừng 8/3.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ nghe một đoạn nhạc của bài hát. Hỏi trẻ: + Đó là bài hát gì? + Bài hát do ai sáng tác? - Cho cả lớp hát lại 1 lần từ đầu đến cuối bài hát - Cô hỏi trẻ bài hát “Ngày vui mừng 8/ 3” có thể kết hợp với những hình thức VĐ nào? - Cô thống nhất lựa chọn 1 hình thức VĐ: VĐ theo tiết tấu chậm * Cô vận động mẫu 2 lần: - Lần 1: Vừa hát vừa vận động theo tiết tấu chậm (Không nhạc). Hỏi trẻ cô vừa vận động vỗ tay theo tiết tấu gì? - Lần 2: Vừa hát vừa vận động + Phân tích (Khi vỗ tay theo tiết tấu chậm để ứng với lời bài hát gồm có 3 tiếng, khi vỗ thì vỗ 1, 2, 3 mở, ứng với mỗi câu hát cũng vỗ 1, 2, 3 mở cho đến hết bài) * Cô cho trẻ vận động cùng cô 2 - 3 lần từ đầu đến cuối bài hát. - Lần 1: Cô quan sát trẻ vận động- Nhận xét- Sửa sai trẻ vận động chưa đúng. - Lần 2+ 3: Nhận xét sau mỗi lần trẻ vận động. - Cho trẻ VĐ theo tổ nhóm cá nhân - Cô cho lần lượt từng tổ lên sử dụng nhạc cụ để vận động: Xắc xô, xong loan, phách tre....

	<p>tự tin, biết thể hiện cảm xúc của mình trong khi vận động.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phát triển tai nghe cho trẻ. <p>3. Thái độ :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ mạnh dạn, tự tin, hứng thú tham gia hoạt động âm nhạc. - Giáo dục trẻ luôn yêu quý bà, mẹ, cô giáo,... 		<p>=> Cả lớp hát và vận động cùng nhạc cụ mình chọn.</p> <p>=> GD: Trẻ biết về ngày tết cổ truyền của dân tộc.</p> <p>2.2. Nghe hát: <i>Bông hoa mừng cô.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên bài hát, tên tác giả của bài nghe hát. - Cô hát lần 1: <ul style="list-style-type: none"> + Hỏi trẻ tên bài hát, tên tác giả, giai điệu bài hát như thế nào? + Bài hát nói về điều gì? - Cô hát lần 2: Minh họa theo lời bài hát. <ul style="list-style-type: none"> + Con thấy giai điệu của bài hát như thế nào? - Giảng nội dung bài hát thể hiện tình cảm chân thành, đơn sơ nhưng đầy hồn nhiên của các em nhỏ dành tặng cho cô giáo của mình nhân ngày 8/3. Em bé đã chọn bông hoa xinh tươi, đẹp nhất, xinh nhất để mang tới nhà cô giáo và tặng cô với tấm lòng yêu mến kính trọng của mình. - Lần 3: Nghe nhạc (nghe ca sĩ hát) trẻ hưởng ứng tự do cùng cô. <p>3. Kết thúc:</p> <p>Nhận xét giờ học, khen động viên trẻ. Chuyển hoạt động</p>
<p>Đánh giá/ Nhận xét</p>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		
<p>Chỉnh sửa</p>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		

Thứ ba ngày 05/03/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Văn học:</p> <p>Thơ: Bó hoa tặng cô. Tác giả: Ngô Quân Miện (Đa số trẻ chưa biết)</p>	<p>1. Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết tên bài thơ, tên tác giả của bài thơ "Bó hoa tặng cô". - Trẻ hiểu nội dung bài thơ: Bài thơ nói về tình cảm trân trọng của các bạn nhỏ đối với cô giáo của mình, các bạn đi hái hoa ... <p>2. Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trả lời cô to, rõ, đúng câu hỏi, đủ câu không ngọng. - Trẻ thuộc thơ, đọc diễn cảm bài thơ, biết ngắt nghỉ đúng nhịp, đúng ngữ điệu. <p>3. Thái độ:</p>	<p>1. Đồ dùng của cô:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đàn nhạc bài hát "Ngày mừng 8/3". - Giáo án điện tử tranh minh họa bài thơ "Bó hoa tặng cô". - Sa bàn. <p>2. Đồ dùng của trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ghế ngồi theo tổ hình chữ U. - Tranh chơi trò chơi ghép tranh bài thơ. 	<p>1. Ổn định tổ chức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ hát bài "Ngày mừng 8/3" - Đàm thoại dẫn dắt vào bài. <p>2. Phương pháp, hình thức tổ chức.</p> <p>2.1. Cô giới thiệu tác phẩm, đọc mẫu:</p> <ul style="list-style-type: none"> * <i>Cô đọc lần 1:</i> Diễn cảm, thể hiện cử chỉ, nét mặt. Trên nền nhạc nhẹ nhàng. - Cô hỏi tên bài thơ? Tác giả? - Cô giảng nội dung bài thơ: Bài thơ nói về tình cảm trân trọng của các bạn nhỏ đối với cô giáo của mình, các bạn đi hái hoa mang về tặng cô giáo của mình nhân ngày mừng 8/3 ... * <i>Cô đọc lần 2 :</i> Kết hợp sử dụng tranh. - Cô vừa đọc cho các con nghe bài thơ gì, do tác giả nào sáng tác? - Trong bài thơ có những hình ảnh nào? <p>2.2. Trích dẫn giúp trẻ hiểu bài thơ (kèm theo hình ảnh):</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ngày 8/3 các bạn nhỏ đi đâu? =>Trích dẫn: Ngày mừng ...hoa - Các bạn hái hoa để làm gì? => Trích dẫn: Mang về ...đây - Hoa của các bạn có những loại hoa gì? Màu gì? =>Trích dẫn: Vàng tươi...vừa xinh - Cảm xúc của các bạn khi tặng cô giáo hoa ntn? =>Trích dẫn: Sao em ...ngọt ngào - Giảng từ khó: Dây tơ hồng, hồi hộp, xôn xao. - Các bạn nhỏ trong bài thơ như thế nào? =>GD: GD trẻ tình yêu thương, lòng biết ơn đối với thầy cô

	<p>- Góp phần giáo dục trẻ biết ý nghĩa, tầm quan trọng của các nghề, kính trọng các nghề. Yêu quý, giữ gìn sản phẩm của các nghề.</p>		<p>giáo .v.v. * Cô đọc lần 3: Kết hợp sử dụng sa bàn. 2.3. Cho trẻ đọc thơ - Cả lớp đọc cùng cô 2 - 3 lần. - Cô cho trẻ đọc thi đua theo tổ, nhóm, cá nhân (Chú ý sửa sai: ngọng, sai từ, ngữ điệu sau mỗi lần trẻ đọc). - Cho trẻ đọc to - nhỏ, nối tiếp theo tổ. * Chuyển thể thành nhạc, ngâm thơ hoặc cô và trẻ đọc thơ lần cuối): Cùng cố tên bài thơ. 3. Kết thúc: - Cô nhận xét giờ học, khen động viên trẻ. Chuyển hoạt động.</p>
<p>Đánh giá/ Nhận xét</p>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		
<p>Chỉnh sửa</p>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		

Thứ tư ngày 06/03/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Vận động:</p> <p>VĐCB: Chạy nhanh 15m, ném xa. TC: Mèo và chim sẻ</p>	<p>1. Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết tên bài tập "Chạy nhanh 15m, ném xa". - Trẻ nhớ tên trò chơi, cách chơi của trò chơi "Mèo và chim sẻ". <p>2. Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết dùng sức chạy nhanh 15m khi chạy biết nhắc cao chân, xác định được hướng chạy, biết ném xa đúng tư thế. - Phát triển tố chất nhanh mạnh, khéo léo của chân và tay khi chạy và khi ném xa. <p>3. Thái độ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Góp phần 	<p>1. Đồ dùng của cô:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sân tập sạch sẽ. - Xắc xô. - Nhạc bài hát: "Con cún con". - Nhạc tập các bài tập: Khởi động, BTPTC, trò chơi thi đua, hồi tĩnh. - Đoạn đường dài 15m. - Bao cát <p>2. Đồ dùng của trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quần áo thoải mái đầu tóc gọn gàng. - Vòng tập BTPTC. 	<p>1. Ổn định tổ chức.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ hát "Con cún con". - Bài hát nói về điều gì? Dẫn dắt vào bài. <p>2. Phương pháp, hình thức tổ chức.</p> <p>2.1. Khởi động:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ đi vòng tròn kết hợp các kiểu đi khác nhau: Đi thường, đi kiễng gót, đi thường... về 4 hàng ngang tập BTPTC. <p>2.2 Trọng động:</p> <p>a. BTPTC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tay: Hai tay sang ngang, đưa trước (4x4). - Thân: 2 tay giơ cao nghiêng người sang 2 bên (4x4) - Chân: Đưa chân lên trước, khụy gối (6x4) - Bật: Tại chỗ (4x4) <p>b. VĐCB: "Chạy nhanh 15m, ném xa".</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên bài tập - Cô làm mẫu 2 lần: <ul style="list-style-type: none"> + Lần 1: Cô làm mẫu không giải thích. + Lần 2: (Giải thích): TTCB: Đứng tự nhiên trước vạch xuất phát. Khi có hiệu lệnh xuất phát trẻ dồn lực chạy thật nhanh về phía có bao cát, cúi người lấy bao cát, đứng chân trước, chân sau, đưa túi cát từ phía trước vòng xuống dưới ra sau, lên cao và ném mạnh về phía trước. Sau đó đi về cuối hàng. - Mời 1 trẻ lên VĐ (trẻ chưa làm được cô làm mẫu lại VĐ, cô vừa làm vừa nhắc lại y/c của bài tập). - Trẻ tập lần 1: Mỗi hàng 1 trẻ (2 trẻ)- Cô sửa sai. - Trẻ tập lần 2: Mỗi hàng 2 trẻ (4 trẻ)- Cô sửa sai. - Trẻ tập lần 3: Thi đua 2 đội (2 lần)- Lần lượt trẻ 2 hàng lên

	<p>giáo dục trẻ tính nhanh mạnh, kiên trì, khéo léo và tính kỷ luật trong khi tập.</p>		<p>tập nối tiếp nhau. - Cô hỏi lại tên bài VĐCB: Gọi 1 trẻ lên tập. <i>c. TCVD: “Mèo và chim sẻ”.</i> - Cô giới thiệu tên trò chơi, hỏi trẻ cách chơi. - Cách chơi: Vẽ 1 vòng tròn ở góc lớp làm tổ chim. Chọn 1 cháu làm mèo ngồi ở góc lớp. Các trẻ khác làm chim sẻ. - Luật chơi: Khi nghe tiếng mèo kêu, các con chim sẻ bay nhanh về tổ. Mèo chỉ được bắt chim sẻ ở ngoài vòng tròn. - Tổ chức cho trẻ chơi 2- 3 lần. 2.3 Hồi tĩnh: Cô cho trẻ đi lại nhẹ nhàng trên nền nhạc của bài hát “<i>Bạn ơi có biết</i>”. Cho trẻ ngồi xuống nhẹ nhàng xoa bóp chân tay. 3. Kết thúc: Cô nhận xét giờ học, khen động viên trẻ. Chuyển hoạt động.</p>
<p>Đánh giá/ Nhận xét</p>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		
<p>Chỉnh sửa</p>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		

Thứ năm ngày 07/03/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Làm quen với toán:</p> <p>Dạy trẻ so sánh chiều dài của 3 đối tượng.</p>	<p>1. Kiến thức. - Trẻ phân biệt được chiều dài của 3 đối tượng: ngắn nhất, dài hơn và dài nhất.</p> <p>2. Kỹ năng. - Rèn kỹ năng xếp cạnh nhau. - Trẻ ghi nhớ có chủ định. - Rèn kỹ năng đo cho trẻ.</p> <p>3. Thái độ. - Trẻ hứng thú tham gia vào hoạt động. - Góp phần giáo dục trẻ giữ gìn, lấy & cất đồ dùng đúng quy định.</p>	<p>1. Đồ dùng của cô. - Nhạc bài hát: "Nhà mình rất vui" - 1 số nhóm đồ dùng xung quanh lớp có chiều dài khác nhau. - Bài giảng điện tử.</p> <p>2. Đồ dùng của trẻ. - Mỗi trẻ 1 rô có 3 băng giấy có kích thước khác nhau. - Băng.</p>	<p>1. Ổn định tổ chức. Cho trẻ chơi trò chơi: “Nhèn nhện giăng tơ” - Trò chuyện dẫn dắt, giới thiệu tên bài dạy.</p> <p>2. Phương pháp, hình thức tổ chức</p> <p>2.1 Ôn so sánh chiều dài của 2 đối tượng: - Trẻ xem sile trên máy tính và trả lời câu hỏi của cô: + Thước kẻ màu đỏ như thế nào? (dài hơn). + Thước kẻ màu xanh ra sao? (ngắn hơn). => Cô chốt lại: Thước kẻ màu đỏ dài hơn, Thước kẻ màu xanh ngắn hơn.</p> <p>2.2. Dạy trẻ so sánh chiều dài 3 đối tượng: - Cô hỏi trẻ trong rô con có gì? - Xếp cho cô băng giấy màu xanh đặt xuống bảng, tiếp tục băng giấy màu đỏ, cuối cùng băng giấy màu vàng, 3 mép bên trái của 3 băng giấy bằng nhau. - Con thấy 3 băng giấy ntn? + Băng giấy màu xanh ntn với băng giấy màu đỏ? + Băng giấy màu đỏ ntn với băng giấy màu vàng? - Vì sao con biết? => Cô chốt: Băng giấy màu xanh ngắn nhất, băng giấy màu đỏ ngắn hơn, băng giấy màu vàng dài nhất.</p> <p>3. Ôn luyện củng cố: * <i>TCL: Thi xem ai nhanh</i> - Cách chơi: + Lần 1: Cô nói màu trẻ tìm và giơ lên nói tên độ dài: ngắn nhất, dài nhất, ngắn hơn. + Lần 2: Cô nói tên độ dài: ngắn nhất, dài nhất, ngắn hơn. Trẻ</p>

			<p>tìm và giơ lên nói màu của đồ dùng.</p> <p>- Luật chơi: Trẻ làm theo hiệu lệnh của cô.</p> <p>* TC2: <i>Đội nào nhanh hơn:</i></p> <p>- Cách chơi: Cô chuẩn bị thanh thước kẻ theo độ dài: ngắn nhất, dài nhất, ngắn hơn. Cô chia lớp thành 4 đội, nhiệm vụ của mỗi đội làm theo lời cô giáo: Đội 1, 4 tìm thước kẻ dài nhất, đội 2 tìm ngắn hơn, đội 3 tìm ngắn nhất gắn lên bảng.</p> <p>- Luật chơi: Đội nào tìm nhanh, nhiều thước kẻ đúng đội đó chiến thắng.</p> <p>3. Kết thúc.</p> <p>Cô nhận xét động viên trẻ, chuyển hoạt động.</p>
<p>Đánh giá/ Nhận xét</p>	<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>		
<p>Chỉnh sửa</p>	<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>		

Thứ sáu ngày 08/03/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động tạo hình:</p> <p>Tô nét và tô màu con cá</p> <p>(Mẫu)</p>	<p>1. Kiến thức.</p> <ul style="list-style-type: none">- Trẻ biết các đặc điểm về hình dáng, màu sắc của con cá.- Trẻ biết tô theo nét chấm mờ tạo thành con cá. <p>2. Kỹ năng.</p> <ul style="list-style-type: none">- Củng cố, luyện kỹ năng tô theo nét chấm mờ và tô màu tạo thành con cá đẹp.- Luyện kỹ năng tô màu đều đẹp, không chờm ra ngoài . <p>3. Thái độ.</p> <ul style="list-style-type: none">- Trẻ hứng thú tham gia vào hoạt động .- Giáo dục trẻ yêu quý giữ gìn, chia sẻ sản	<p>1. Đồ dùng của cô.</p> <ul style="list-style-type: none">- Nhạc bài hát "Cá vàng bơi"- Tranh mẫu.- Nhạc khi trẻ thực hiện- Giá treo sản phẩm. <p>2. Đồ dùng của trẻ.</p> <ul style="list-style-type: none">- Vở trẻ.- Bàn ghế trẻ.- Vở, bút vẽ, bút dạ, bút màu.	<p>1. Ổn định tổ chức.</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô và trẻ hát bài “ Cá vàng bơi”.- Đàm thoại dẫn dắt vào bài. <p>2. Phương pháp, hình thức tổ chức.</p> <p>2.1. Quan sát tranh mẫu.</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô cho trẻ quan sát tranh mẫu.- Tranh vẽ con gì? Con cá có những đặc điểm gì?- Những con cá này đã vẽ và tô màu chưa?- Làm thế nào để hoàn thiện được bức tranh này?- Con sẽ làm như thế nào? <p>2.2. Cô làm mẫu (trẻ quan sát)</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô làm mẫu 2 lần.+ Lần 1: Cô làm không phân tích thao tác.+ Lần 2: Cô vừa làm vừa phân tích kỹ năng: Cô cầm bút đậm màu bằng tay phải, cô tô từ trên xuống dưới, tô trùng khít với nét chấm mờ, tô lần lượt như vậy đến hết các nét chấm mờ. Sau đó cô lấy bút màu cho con cá.- Cô cho trẻ tô mô phỏng trên không. <p>2.3. Trẻ thực hiện:</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô quan sát hướng dẫn trẻ lúng túng, động viên trẻ khá. <p>2.4. Nhận xét sản phẩm:</p> <ul style="list-style-type: none">- Trẻ quan sát tranh nêu nhận xét.- Con thích tranh nào? Vì sao?- Bạn tô nét như thế nào? Tô bằng màu gì?- Bạn tô quả bí ngô đúng với mẫu của cô chưa?- Cô chốt và nhận xét chung.- Giáo dục trẻ yêu quý sản phẩm của mình và của bạn.

	phẩm của mình.		3. Kết thúc: Cô nhận xét giờ học, khen động viên trẻ, chuyển hoạt động.
Đánh giá/ Nhận xét	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		
Chỉnh sửa	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		

Thứ hai ngày 11/03/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Âm nhạc:</p> <p>DH (NDTT): Con cún con.</p> <p>TCAN (NDKH): Bao nhiều bạn hát.</p>	<p>1. Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nhớ tên bài hát " <i>Con cún con</i>" của tác giả Thanh Tuyền. - Trẻ hiểu nội dung bài hát nói về tình cảm của bạn nhỏ với chú cún con, bạn nhỏ luôn chăm sóc chú cún con của mình.... - Trẻ biết cách chơi trò chơi “Bao nhiêu bạn hát” <p>2. Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thuộc lời bài hát, hát to, rõ, đúng nhạc, đúng giai điệu của bài hát. - Trẻ cảm nhận được giai điệu 	<p>* Đồ dùng của cô.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhạc bài hát: Con cún con - Video ca sỹ hát. <p>* Đồ dùng của trẻ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ghế ngồi đủ số trẻ. - Mỗi trẻ một mũ âm nhạc. 	<p>1. Ổn định tổ chức.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ chơi trò chơi “ Bắt chiếc tiếng kêu của các con vật” <p>2. Phương pháp, hình thức tổ chức.</p> <p>2.1. Dạy hát: Con cún con .</p> <ul style="list-style-type: none"> a. Cô giới thiệu tên bài hát, tên tác giả. b. Cô hát mẫu 2 lần: <ul style="list-style-type: none"> - Lần 1: Kết hợp cử chỉ nét mặt. Hỏi trẻ tên bài hát, tên tác giả - Lần 2: Minh họa động tác. + Con thấy giai điệu của bài hát như thế nào? + Cô giới thiệu nội dung bài hát nói về tình cảm của bạn nhỏ với chú cún con, bạn nhỏ luôn chăm sóc chú cún con của mình.... => Giáo dục trẻ yêu quý, chăm sóc, bảo vệ các con vật ... * Cô cho trẻ hát cùng cô 2 - 3 lần từ đầu đến cuối bài hát. - Lần 1: Cô lắng nghe trẻ hát- Nhận xét trẻ- Sửa sai trẻ hát chưa đúng nhạc, đúng giai điệu,... - Lần 2+ 3: Nhận xét sau mỗi lần trẻ hát. - Cô mời từng tổ hát theo tay nhịp của cô. - Cho trẻ lên hát theo nhóm và nhiều cá nhân trẻ hát. - Cho trẻ hát nối tiếp, hát to, hát nhỏ theo nhịp tay cô. - Cả lớp hát lại bài hát 1 lần. <p>2.2. TCAN: Bao nhiêu bạn hát.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi. - Cách chơi: 1 bạn lên đứng giữa lớp đội mũ chóp kín. Cô mời 2, 3 bạn lên hát 1 bài hát bất kỳ mà trẻ biết. Sau đó về chỗ ngồi của mình. Bạn đội mũ chóp phải đoán xem có mấy bạn hát.

	<p>của bài hát.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chơi thành thạo trò chơi. <p>3.Thái độ :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ mạnh dạn, tự tin, hứng thú tham gia hoạt động âm nhạc. - Giáo dục trẻ biết yêu quý, chăm sóc các con vật ... <p>Không nên trêu đùa với các con vật vì chúng có thể gây nguy hiểm.</p>		<ul style="list-style-type: none"> - Luật chơi: Nếu đoán đúng được cả lớp vỗ tay thưởng, đoán sai sẽ phải hát lại bài hát mà các bạn vừa hát. - Cho trẻ chơi 3-5 lần. - Sau mỗi lần chơi cô nhận xét khen động viên trẻ. <p>3. Kết thúc: Nhận xét giờ học, khen động viên trẻ. Chuyển hoạt động.</p>
<p>Đánh giá/ Nhận xét</p>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		
<p>Chỉnh sửa</p>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		

Thứ ba ngày 12/03/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Văn học:</p> <p>Thơ: Gọi bạn. Tác giả: Định Hải.</p> <p>(Đa số trẻ chưa biết)</p>	<p>1. Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết tên bài thơ, tên tác giả của bài thơ "Gọi bạn". - Trẻ hiểu nội dung bài thơ: Bài thơ nói về tình cảm của đôi bạn Bê Vàng và Dê Trắng. <p>2. Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trả lời cô to, rõ, đúng câu hỏi, đủ câu không ngọng. - Trẻ thuộc thơ, đọc diễn cảm bài thơ, biết ngắt nghỉ đúng nhịp, đúng ngữ điệu. <p>3.Thái độ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giáo dục trẻ biết yêu thương những người 	<p>1. Đồ dùng của cô:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giáo án điện tử tranh minh họa bài thơ "Gọi bạn". - Sa bàn. <p>2. Đồ dùng của trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ghế ngồi theo tổ hình chữ U. - Tranh chơi trò chơi ghép tranh bài thơ. 	<p>1. Ổn định tổ chức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô đưa ra câu đố “Chỉ ăn cỏ non, uống nguồn nước sạch, mà tôi tặng bạn, rất nhiều sữa tươi, là con gì? ”. Cô dẫn dắt vào bài. <p>2. Phương pháp, hình thức tổ chức.</p> <p>2.1. Cô giới thiệu tên bài thơ, tên tác giả.</p> <ul style="list-style-type: none"> * <i>Cô đọc lần 1:</i> Diễn cảm, thể hiện cử chỉ, nét mặt. - Cô hỏi tên bài thơ? Tác giả? * <i>Cô đọc lần 2 :</i> Kết hợp sử dụng tranh. - Các con vừa nghe cô đọc bài thơ gì, bài thơ do ai sáng tác? - Cô giảng nội dung bài thơ: Bài thơ nói về tình cảm của đôi bạn Bê Vàng và Dê Trắng. <p>2.2. Trích dẫn giúp trẻ hiểu bài thơ (kèm theo hình ảnh):</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trong bài thơ có những hình ảnh gì? - Bài thơ nói về ai? - Đôi bạn Bê Vàng và Dê Trắng sống ở đâu? => Trích dẫn: “Từ xa xưa.....Dê Trắng” - Vì sao Bê Vàng phải đi lấy cỏ? => Trích dẫn: “ Một năm...bao giờ” - Khi Bê Vàng quên đường về Dê Trắng làm gì? => Trích dẫn: “Bê Vàng...tim Bê” - Đến bây giờ Dê Trắng vẫn gọi bạn như nào? - Cả lớp gọi cùng Dê Trắng? - Qua bài thơ con học được điều gì? =>GD: Bài thơ nói về tình bạn thắm thiết giữa Bê Vàng và Dê Trắng. * <i>Cô đọc lần 3:</i> Kết hợp sử dụng giáo án điện tử. <p>2.3. Cho trẻ đọc thơ</p>

	bạn của mình.		<ul style="list-style-type: none"> - Cả lớp đọc cùng cô 2 - 3 lần. - Cô cho trẻ đọc thi đua theo tổ, nhóm, cá nhân (Chú ý sửa sai: ngọng, sai từ, ngữ điệu sau mỗi lần trẻ đọc). - Cho trẻ đọc to - nhỏ, nối tiếp theo tổ. * Chuyển thể thành nhạc, ngâm thơ hoặc cô và trẻ đọc thơ lần cuối. Cùng cố tên bài thơ. <p>3. Kết thúc: Cô nhận xét giờ học, khen động viên trẻ. Chuyển hoạt động.</p>
Đánh giá/ Nhận xét	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		
Chỉnh sửa	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		

Thứ tư ngày 13/03/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Vận động:</p> <p>VĐCB: Nhảy lò cò 3m. TC: Chuyền bóng qua đầu.</p>	<p>1. Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết tên bài tập "Nhảy lò cò 3m". - Trẻ biết nhảy lò cò 3m. - Trẻ nhớ tên trò chơi, cách chơi của trò chơi “Chuyền bóng qua đầu”. <p>2. Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ co 1 chân lên nhảy lò cò liên tục trên quãng đường 3m, không đổi chân. - Phát triển tố chất nhanh mạnh, khéo léo của chân và tay khi nhảy lò cò và khi chuyền bóng qua đầu. <p>3. Thái độ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Góp phần 	<p>1. Đồ dùng của cô:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sân tập sạch sẽ. - Xắc xô. - Nhạc bài hát: "Quà 8/3". - Nhạc tập các bài tập: Khởi động, BTPTC, trò chơi thi đua, hồi tĩnh. - Đoạn đường dài 3m và 2 lá cờ để làm đích. - 2 quả bóng chơi TC. <p>2. Đồ dùng của trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quần áo thoải mái đầu tóc gọn gàng. - Vòng tập BTPTC. 	<p>1. Ổn định tổ chức.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ hát "Quà 8/3". - Trò chuyện và dẫn dắt vào bài. <p>2. Phương pháp, hình thức tổ chức.</p> <p>2.1. Khởi động:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ đi vòng tròn kết hợp các kiểu đi khác nhau: Đi thường, đi kiễng gót, đi thường... về 4 hàng ngang tập BTPTC. <p>2.2 Trọng động:</p> <p><i>a. BTPTC:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Tay: Hai tay sang ngang, đưa trước (4x4). - Thân: 2 tay giơ cao nghiêng người sang 2 bên (4x4) - Chân: Đưa chân lên trước, khụy gối (6x4) - Bật: Tại chỗ (4x4) <p><i>b. VĐCB: “Nhảy lò cò 3m”.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên bài tập - Cô làm mẫu 2 lần: <ul style="list-style-type: none"> + Lần 1: Cô làm mẫu không giải thích. + Lần 2: (Giải thích): TTCB: Đứng tự nhiên trước vạch xuất phát, 2 tay chống hông. Khi có hiệu lệnh “Nhảy”: Co 1 chân lên, dùng sức mạnh của 2 chân và thân nhảy nhanh về phía trước tới đích thì dừng lại. Kết thúc VD đi về phía cuối hàng đứng (Lưu ý: Trong khi nhảy không hạ chân xuống đất) - Mời 1 trẻ lên VD (trẻ chưa làm được cô làm mẫu lại VD, cô vừa làm vừa nhắc lại y/c của bài tập). - Trẻ tập lần 1: Mỗi hàng 1 trẻ (2 trẻ)- Cô sửa sai. - Trẻ tập lần 2: Mỗi hàng 2 trẻ (4 trẻ)- Cô sửa sai. - Trẻ tập lần 3: Thi đua 2 đội (2 lần) - Lần lượt trẻ 2 hàng lên

	<p>giáo dục trẻ tính nhanh mạnh, kiên trì, khéo léo và tính kỷ luật trong khi tập.</p>		<p>tập nối tiếp nhau. Cô hỏi lại tên bài VĐCB: Gọi 1 trẻ lên tập. <i>c. TCVD: “Chuyền bóng qua đầu”.</i></p> <p>- Cô giới thiệu tên trò chơi, hỏi trẻ cách chơi: Các bạn chia thành 2 đội xếp hàng dọc, đứng cách nhau 1 cánh tay, khi có hiệu lệnh bạn đầu hàng 2 tay cầm bóng đưa qua đầu cho bạn phía sau, bạn phía sau đưa 2 tay lên đón bóng rồi chuyền tiếp cho bạn phía sau nữa, cứ như thế cho đến bạn cuối cùng cầm bóng chạy lên đầu hàng và giơ lên.</p> <p>- Luật chơi: Đội nào chuyền xong trước và trong quá trình chuyền bóng không làm rơi bóng, đội đó sẽ là đội chiến thắng, thời gian tính bằng 1 bản nhạc. Tổ chức cho trẻ chơi 2- 3 lần.</p> <p><i>2.3 Hồi tĩnh:</i> Cô cho trẻ đi lại nhẹ nhàng trên nền nhạc của bài hát “<i>Bạn ơi có biết</i>”. Cho trẻ ngồi xuống nhẹ nhàng xoa bóp chân tay.</p> <p>3. Kết thúc: Cô nhận xét, động viên khuyến khích trẻ, chuyển hoạt động.</p>
<p>Đánh giá/ Nhận xét</p>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		
<p>Chỉnh sửa</p>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		

Thứ năm ngày 14/03/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Khám phá:</p> <p>Một số con vật nuôi trong gia đình</p> <p>(MT23)</p>	<p>1. Kiến thức:</p> <p>- Trẻ nhận biết được 1 số con vật nuôi trong gia đình: Con gà, con vịt, con chó, con mèo...(Tên gọi, đặc điểm đặc trưng, tiếng kêu, vận động, môi trường sống, sinh sản, lợi ích...)</p> <p>- Trẻ biết phân nhóm con vật theo dấu hiệu đặc trưng (Có 2 chân, 4 chân, đẻ trứng, đẻ con...)</p> <p>2. Kỹ năng:</p> <p>- Trẻ có kỹ năng so sánh , phân biệt sự giống nhau và khác nhau giữa</p>	<p>1. Đồ dùng của cô:</p> <p>- Nhạc bài: “Gà trống, mèo con và cún con”</p> <p>- Giáo án điện tử có hình ảnh, lô tô về 1 số con vật nuôi trong gia đình: Gà, vịt, chó, mèo, trâu, bò...</p> <p>2. Đồ dùng của trẻ:</p> <p>- Trang phục trẻ gọn gàng, tâm thế thoải mái.</p> <p>- Mũ các con vật</p> <p>- Lô tô các con vật nuôi trong gia đình.</p>	<p>1. Ổn định tổ chức:</p> <p>- Cô cho trẻ hát bài : “Gà trống, mèo con và cún con”</p> <p>2. Phương pháp, hình thức tổ chức:</p> <p>a. Quan sát tranh, đàm thoại cho trẻ xem video về các con vật trong gia đình.</p> <p>- Hỏi trẻ vừa xem những con vật gì?</p> <p>* <i>Con gà trống:</i> Cô đọc câu đố: "<i>Con gì mũ đỏ. Áo lông giày vàng. Sáng sớm kêu vang. Gọi người thức dậy</i>"</p> <p>Là con gì?</p> <p>- Hỏi trẻ:</p> <p>+ Đây là con gì? Con gà trống có đặc điểm gì? Gà trông gáy ntn?</p> <p>+ Nó sống ở đâu? Thức ăn của nó là gì?</p> <p>+ Gà trống đẻ trứng hay đẻ con?(Con gà nào đẻ trứng)</p> <p>+ Gà trống là gia súc hay gia cầm?</p> <p>+ Ích lợi của nó đối với đời sống con người?</p> <p>* <i>Con Vịt:</i> Cô đọc câu đố: "<i>Con gì có cánh. Mà lại biết bơi. Ngày xuống ao bơi. Đêm về đẻ trứng</i>"</p> <p>Là con gì?</p> <p>- Cô mở hình ảnh con vịt đang bơi và có tiếng vịt kêu. Hỏi trẻ.</p> <p>+ Con gì đây? Ai có NX gì về con vịt? Vì sao con vịt lại bơi được? Vịt thích ăn gì? Vịt đẻ trứng hay đẻ con?</p> <p>=>Cô chốt: Vịt thuộc nhóm gia cầm đẻ trứng , có 2 chân, chân</p>

	<p>các vật nuôi trong gia đình(Gà- Vịt, Chó- Mèo)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Làm giàu vốn từ, rèn luyện ngôn ngữ mạch lạc đủ câu cho trẻ - Trả lời câu hỏi to, rõ ràng, khi trả lời thưa gửi lễ phép. <p>3. Thái độ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giáo dục trẻ yêu thích và có ý thức chăm sóc vật nuôi trong gia đình. - Trẻ hào hứng tham gia vào hoạt động 		<p>có màng nên dễ dàng bơi được ở dưới nước, có lông nhẹ, không thấm nước.</p> <ul style="list-style-type: none"> * <i>Con chó:</i> Cho trẻ nghe tiếng kêu và đoán xem đó là tiếng gì? + Con chó có những bộ phận gì? +Thức ăn của con chó là gì? + Cho đẻ con hay đẻ trứng? Nó thuộc gia súc hay gia cầm? + Ích lợi của nó đối với con người ntn? * <i>Con mèo:</i> Cô đọc câu đó về con mèo. Hỏi trẻ. + Con mèo có những đặc điểm gì? + Mèo thích ăn gì? Nuôi mèo để làm gì? + Tiếng kêu của nó như thế nào? Mèo đẻ con hay đẻ trứng? + Nhờ đâu mà mèo bắt được chuột? (Mắt sáng có thể nhìn được trong bóng tối, có bộ ria rất tinh, mũi thính, móng vuốt nhọn..) - Những con vật có 4 chân, đẻ con là thuộc nhóm gì? <p>b. So sánh gia cầm và gia súc:</p> <ul style="list-style-type: none"> * Gà – Vịt: - Giống nhau: Đều là những con vật nuôi trong gia đình , có 2 chân, đẻ trứng và có cánh được gọi chung là gia cầm. - Khác nhau: Chân vịt có màng bơi, bơi được dưới nước, còn chân gà không có màng bơi nên không bơi được dưới nước. + Chó – Mèo: - Giống nhau: Đều là những con vật nuôi trong gia đình , có 4 chân, đẻ con được gọi chung là gia súc. - Khác nhau ở tiếng kêu <p>=> Cô chốt: Những con vật có 4 chân, đẻ con thuộc nhóm gia súc. Còn những con vật có 2 chân, đẻ trứng, có cánh thuộc nhóm gia cầm.</p> <p>c. Mở rộng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ngoài những con vật kể trên còn có những con vật nào nuôi trong gia đình?
--	--	--	---

			<p>- Giáo dục trẻ: Phải biết yêu quý, chăm sóc các loại động vật nuôi trong gia đình.</p> <p>d. Trò chơi củng cố</p> <p>+ TC1: Kể đủ 3 con</p> <p>- CC: Cô lần lượt cho trẻ kể 3 con vật nuôi trong gia đình theo yêu cầu của cô.</p> <p>- LC: Bạn kể sau không được kể trùng với bạn trước.</p> <p>+ TC2: Thi xem đội nào nhanh.</p> <p>- CC: Cô chia trẻ thành 3 đội có số người bằng nhau. Trẻ chơi sẽ họ 1 lô tocon vật theo yêu cầu của cô và gắn lên bảng của đội mình. Thời gian được tính bằng 1 bản nhạc.</p> <p>- LC: Chơi theo luật tiếp sức</p> <p>- Cho trẻ chơi 2- 3 lần</p> <p>3. Kết thúc:</p> <p>Nhận xét giờ học, khen động viên trẻ. Chuyển hoạt động.</p>
<p>Đánh giá/ Nhận xét</p>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		
<p>Chỉnh sửa</p>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		

Thứ sáu ngày 15/03/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động tạo hình: Cắt gập dán con gà. (Mẫu)	1. Kiến thức: - Trẻ biết tên gọi, các đặc điểm của con gà. 2. Kỹ năng: - Củng cố, luyện kỹ năng cắt, gập và sắp xếp dán thành con gà. - Luyện kỹ năng phối hợp màu sắc hài hòa cân đối, hợp lý. - Biết cách trình bày bố cục bức tranh. Đặt tên cho bức tranh. 3. Thái độ: - Góp phần giáo dục trẻ lợi ích của con gà, vẻ đẹp của bức tranh, giữ gìn	1. Đồ dùng của cô: - Đàn, nhạc bài hát “Đàn gà trong sân”. - Băng hình, tranh ảnh trên máy về con gà.. - 1 tranh mẫu. 2. Đồ dùng của trẻ: - Vở thủ công của trẻ. - Kéo, hồ dán, khăn lau tay, giấy màu. - Bàn ghế 8 trẻ/ 1 nhóm. - Bút màu sáp để vẽ hình cái đầu.	1. Ổn định tổ chức: - Cho trẻ hát bài hát “Đàn gà trong sân”. - Bài hát nói về con gì? Cô dẫn dắt vào bài. 2. Phương pháp, hình thức tổ chức: 2.1. QS - đàm thoại tranh mẫu: - Đây là tranh gì? - Tranh cắt gập dán con gà. - Nhận xét về đặc điểm của con gà: ... - Cô đã sử dụng chất liệu gì để làm con gà? Giấy màu. - Ôn k/n cơ bản: Cô cắt theo đường thẳng, gập. - Cách sắp xếp và dán ghép mỏ, mắt, chân tạo thành con gà ntn? - Đặt tên bức tranh: Gà con đáng yêu .v.v. 2.2. Cô làm mẫu: - Cô làm mẫu toàn phần: + Lần 1: Không phân tích. + Lần 2 (Phân tích, hướng dẫn cách cắt gập, dán): Cắt thẳng, gập, dán ghép tạo thành con gà. - Các con có thích cắt gập dán thành con gà không? - Hôm nay cô mở hội thi “Bé khéo tay”, thi cắt gập ... - Nhắc trẻ tư thế ngồi ngay ngắn khi làm bài, không ồn ào, tập trung chú ý làm bài, cách mở vở, cách cầm giấy và kéo ... - Gọi ý trẻ sáng tạo màu. 2.3. Trẻ thực hiện: - Cô quan sát bao quát và giúp đỡ trẻ thực hiện, hướng trẻ đặt tên cho sản phẩm (với trẻ nào chưa làm được, cô hướng dẫn trẻ làm theo từng bước).

	<p>sản phẩm của mình và của bạn.</p>		<p>2.4. Đánh giá sản phẩm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ mang tranh lên treo và nhận xét xem trẻ thích bài nào? Vì sao? (hoặc Đây là tranh của ai?) - Con giới thiệu về tranh của mình? (tên của bức tranh). - Bạn cắt gập dán con gà ntn? Có giống mẫu không? - Giáo dục trẻ yêu quý sản phẩm của mình và của bạn. GD lợi ích và vẻ đẹp của con gà. - Chọn tranh đẹp để khuyến khích trẻ trong giờ học sau. <p>3. Kết thúc:</p> <p>NX, động viên, khuyến khích trẻ, cho trẻ ra ngoài.</p>
<p>Đánh giá/ Nhận xét</p>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		
<p>Chỉnh sửa</p>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		

Thứ hai ngày 18/03/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Âm nhạc:</p> <p>VĐMH: Cá vàng bơi (Tác giả: Hà Hải)</p> <p>TCAN: Xem hình hát bài tương ứng.</p>	<p>1. Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nhớ tên bài hát, tác giả của bài hát "Cá vàng bơi". - Trẻ biết tên trò chơi, cách chơi của trò chơi " Xem hình hát bài tương ứng". <p>2. Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Rèn trẻ kỹ năng vận động theo nhạc một cách nhịp nhàng, vui tươi, phấn khởi, thể hiện được sắc thái tình cảm vui tươi của bài hát "Cá vàng bơi". - Rèn kỹ năng chơi trò chơi "Xem hình hát bài tương ứng". 	<p>1. Đồ dùng của cô:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xắc xô. - Đàn, nhạc bài hát: "Cá vàng bơi". <p>2. Đồ dùng của trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mỗi trẻ 1 mũ âm nhạc đội đầu. - Ghế cho trẻ ngồi. 	<p>1. Ổn định tổ chức.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô đố trẻ: "Nhỏn nhỏn bơi lội lượn vòng Đuôi mềm như dải lụa hồng xòe ra". Là con gì? <p>2. Phương pháp, hình thức tổ chức.</p> <p>2.1. Dạy VĐ (VĐMH): "Cá vàng bơi".</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ nghe một đoạn nhạc của bài hát. Hỏi trẻ: + Đó là bài hát gì? + Bài hát do ai sáng tác? - Cho cả lớp hát lại 1 lần từ đầu đến cuối bài hát - Cô hỏi trẻ bài hát "Cá vàng bơi" có thể kết hợp với những hình thức VĐ nào? - Cô thống nhất lựa chọn 1 hình thức VĐ: VĐ múa minh họa * Cô vận động mẫu 2 lần: - Lần 1: Vừa hát vừa vận động theo nhịp (Không nhạc). Hỏi trẻ cô vừa vận động theo hình thức gì? - Lần 2: Vừa hát vừa vận động + Phân tích + Lần 1 không phân tích động tác. + Lần 2 phân tích động tác minh họa kết hợp lời ca. - Cô hướng dẫn và giải thích từng động tác. + Câu 1: "Hai vây xinh...nước" Hai tay cô đưa ra hai bên vẩy nhẹ kết hợp nhún chân và nghiêng người theo nhịp bài hát. + Câu 2: " Ngoi lên...tung tăng" Hai tay cô đưa lên cao rồi hạ xuống thấp, đến câu " cá vàng múa tung tăng" hai tay đưa ra hai bên vẩy nhẹ kết hợp nhún chân. + Câu 3+ 4: " Hai vây xinh xinh.... nhanh thế" " Cá vàng...rất nhanh"

	<p>3. Thái độ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Góp phần giáo dục trẻ mạnh dạn tự tin trong HĐÂN. Qua đó GD trẻ về lợi ích của các loại cây... 		<p>Hai tay đưa ra hai bên vẫy nhẹ kết hợp nhún chân và nghiêng người sang 2 bên.</p> <p>+ Câu 5: “ Cá vàng....sạch trong”</p> <p>Hai tay vỗ vào nhau theo nhịp nghiêng người sang 2 bên.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô vận động cả bài kết hợp nhạc. - Cả lớp vận động theo cô không nhạc.1- 2 lần * Trẻ thực hiện vận động : - Cả lớp vận động theo cô 2- 3 lần (Chú ý sửa sai) - Thi đua theo, tổ, nhóm, cá nhân (Chú ý sửa sai) - Cả lớp hát và vận động lại 1 lần: Hỏi tên vận động. <p>=> Giáo dục trẻ qua nội dung bài hát : Biết yêu quý và bảo vệ các loài cá, biết được lợi ích của 1 số loài động vật.</p> <p>2.2. TCÂN: Xem hình hát bài tương ứng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi và luật chơi: + Cách chơi: Cô đưa ra 1 số hình ảnh các con vật trẻ sẽ hát bài hát có các con vật đó. + Luật chơi: Bạn nào hát sai phải nhảy lò cò. - Tổ chức cho trẻ chơi 3- 4 lần. <p>3. Kết thúc:</p> <p>Cô nhận xét động viên trẻ, trẻ cùng cô ra ngoài, chuyển hoạt động.</p>
<p>Đánh giá/ Nhận xét</p>	<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>		
<p>Chỉnh sửa</p>	<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>		

Thứ ba ngày 19/03/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Văn học: Truyện: Cua bò ngang. Tác giả: Lưu Hà Giang</p> <p>(Đa số trẻ chưa biết)</p>	<p>1. Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết tên truyện, tên nhân vật trong truyện: “Cua bò ngang”. - Trẻ hiểu nội dung truyện: Câu chuyện kể về các loài vật đang sống yên bình ở dưới nước khi cua xuất hiện cuộc sống của các loài vật bị thay đổi sau đó cua xấu hổ nên đã phải bò ngang. <p>2. Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chú ý nghe và ghi nhớ có chủ định. - Rèn trẻ nghe và trả lời cô to, rõ ràng, đúng 	<p>1. Đồ dùng của cô:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tranh truyện: "Cua bò ngang". - Video về con cua. - Sa bàn diễn rối và lời kịch diễn rối. <p>2. Đồ dùng của trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ghế cho trẻ ngồi theo tổ hình chữ U. 	<p>1. Ổn định tổ chức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ xem video: "Con cua". - Bài hát nói về điều gì? Cô dẫn dắt trẻ vào bài. <p>2. Phương pháp, hình thức tổ chức.</p> <p>2.1. Cô kể tác phẩm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô dẫn dắt: Có một câu chuyện kể về 1 loài vật sống ở dưới nước để biết xem câu chuyện kể về loài vật nào chúng mình hãy cùng lắng nghe nhé. * <i>Cô kể lần 1:</i> Bằng cử chỉ điệu bộ trên nền nhạc nhẹ nhàng - Cô cùng trẻ đặt tên cho câu chuyện. - Giảng nội dung: Câu chuyện kể về các loài vật đang sống yên bình ở dưới nước khi cua xuất hiện cuộc sống của các loài vật bị thay đổi sau đó cua xấu hổ nên đã phải bò ngang. * <i>Cô kể lần 2:</i> Kết hợp powpoir. - Cô kể chuyện gì? - Trong câu chuyện có những ai? <p>2.2. Trích dẫn giảng giải giúp trẻ hiểu tác phẩm (Kết hợp trích dẫn hình ảnh):</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trước ngôi đình có cái gì? => Trích dẫn: “ Ngày xưa, ngày xưa...ao sâu” - Ao sâu là nơi sinh sống của các loài vật nào? => Trích dẫn: “ Đây là...chạch” - Cuộc sống đang yên vui thì điều gì xảy ra? => Trích dẫn: “ Cuộc sống đang...gọng kìm” - Bác ốc đã làm gì? - Ai đã xuất hiện và hỏi cua càng? - Từ đó cua đã làm gì?

	<p>câu hỏi.</p> <p>3.Thái độ: Góp phần giáo dục trẻ biết quý trọng những người làm nông nghiệp sản xuất ra các loại lương thực, thực phẩm, hoa quả ...</p>		<p>=> Trích dẫn: “ Từ đó... dưới nước”</p> <p>- Qua câu chuyện các cháu học được điều gì?</p> <p>=>GD: GD trẻ phải biết khiêm tốn không được khoe khoang.</p> <p>* <i>Cô kể lần 3</i>: Sa bàn .</p> <p>3. Kết thúc:</p> <p>- Cô nhận xét giờ học, khen động viên trẻ. Chuyển hoạt động.</p>
<p>Đánh giá/ Nhận xét</p>	<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>		
<p>Chỉnh sửa</p>	<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>		

Thứ tư ngày 20/03/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Vận động:</p> <p>VĐCB: Đi bước lùi liên tiếp khoảng 3m.</p> <p>TCVĐ: Kéo co.</p>	<p>1. Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết tên bài tập "Đi bước lùi liên tiếp". - Trẻ nhớ tên trò chơi, cách chơi của trò chơi "Kéo co". <p>2. Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ đứng quay lưng tay chống hông và bước lùi liên tiếp tới đích, trong khi đi ngẩng cao đầu, không quay lại nhìn phía sau. - Luyện kỹ năng đi và định hướng. - Phát triển tố chất nhanh mạnh khi đi bước lùi và khi nhảy, khi chơi 	<p>1. Đồ dùng của cô:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sân tập sạch sẽ. - Sắc xô. - Nhạc bài hát: "Vì sao chim hay hát". - Nhạc tập các bài tập: Khởi động, BTPTC, trò chơi thi đua, hồi tĩnh. - Đoạn đường đi 3m - 4m - Dây kéo co. <p>2. Đồ dùng của trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quần áo thoải mái đầu tóc gọn gàng. - Vòng tập BTPTC. 	<p>1. Ổn định tổ chức.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ hát "Vì sao chim hay hát". - Bài hát nói về điều gì? Dẫn dắt vào bài. <p>2. Phương pháp, hình thức tổ chức.</p> <p>2.1. Khởi động:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ đi vòng tròn kết hợp các kiểu đi khác nhau: Đi thường, đi kiễng gót, đi thường... về 4 hàng ngang tập BTPTC. <p>2.2 Trọng động:</p> <p><i>a. BTPTC:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Tay: Hai tay sang ngang, đưa trước (4x4). - Thân: 2 tay giơ cao nghiêng người sang 2 bên (4x4) - Chân: Đưa chân lên trước, khụy gối (6x4) - Bật: Tại chỗ (4x4) <p><i>b. VĐCB: "Đi bước lùi liên tiếp khoảng 3m".</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên bài tập: "Đi bước lùi liên tiếp khoảng 3m". - Cô làm mẫu 2 lần: <ul style="list-style-type: none"> + Lần 1: Cô làm mẫu không giải thích. + Lần 2: (Giải thích): TTCB: Đứng tự nhiên trước vạch chuẩn, đứng quay lưng, 2 tay chống hông. Khi có hiệu lệnh "Đi": Lùi 1 chân lại phía sau và đi bước lùi liên tiếp tới vạch đích dừng lại (Lưu ý: Trong khi đi luôn ngẩng cao đầu và không quay lại nhìn phía sau). Kết thúc vận động đi về cuối hàng đứng. - Mời 1 trẻ lên VĐ (trẻ chưa làm được cô làm mẫu lại VĐ, cô vừa làm vừa nhắc lại y/c của bài tập). - Trẻ tập lần 1: Mỗi hàng 1 trẻ (2 trẻ)- Cô sửa sai. - Trẻ tập lần 2: Mỗi hàng 2 trẻ (4 trẻ)- Cô sửa sai.

	<p>trò chơi “Kéo co”.</p> <p>3. Thái độ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Góp phần giáo dục trẻ tính nhanh mạnh, kiên trì, khéo léo và tính kỷ luật trong khi tập. 		<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ tập lần 3: Thi đua 2 đội (2 lần)- mỗi hàng 3 trẻ tập. - Cô hỏi lại tên bài VĐCB: Gọi 1 trẻ lên tập. <p><i>c. TCVD: “Kéo co”.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi, hỏi trẻ cách chơi. - Cô có thể nhắc lại cách chơi của trò chơi: 2 đội đứng ở 2 bên đầu dây, 2 tay túm chặt dây ... - Tổ chức cho trẻ chơi 2- 3 lần. <p>2.3 Hồi tĩnh: Cô cho trẻ đi lại nhẹ nhàng trên nền nhạc của bài hát “<i>Con cò cánh trắng</i>”.</p> <p>3. Kết thúc: Cô nhận xét, động viên khuyến khích trẻ, chuyển hoạt động.</p>
<p>Đánh giá/ Nhận xét</p>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		
<p>Chỉnh sửa</p>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		

Thứ năm ngày 21/03/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Làm quen với toán:</p> <p>Dạy trẻ so sánh chiều rộng của 3 đối tượng.</p>	<p>1. Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết so sánh chiều rộng của 3 đối tượng. - Trẻ biết diễn đạt mối quan hệ giữa 3 đối tượng (rộng nhất, hẹp hơn, hẹp nhất). <p>2. Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Rèn trẻ k/n so sánh, diễn đạt chiều cao 3 đối tượng: Rộng nhất, hẹp hơn, hẹp nhất và ngược lại. - Trẻ ghi nhớ có chủ định. <p>3. Thái độ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Góp phần giáo dục trẻ giữ gìn, lấy và cất đồ dùng đúng quy định. 	<p>1. Đồ dùng của cô:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đồ dùng của cô giống của trẻ nhưng to hơn. - Một số đồ dùng trong lớp có chiều rộng khác nhau. <p>2. Đồ dùng của trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mỗi trẻ 1 rô: 3 băng giấy có chiều rộng khác nhau. - Bảng kê. - Bài tập trên giấy, bút màu, bàn ghế đủ cho trẻ chơi. 	<p>1. Ổn định tổ chức:</p> <p>Cô cho trẻ chơi TC: “Bóng tròn to”.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trò chuyện, dẫn dắt, giới thiệu tên bài dạy. <p>2. Phương pháp, hình thức tổ chức:</p> <p>2.1. Ôn so sánh chiều rộng của 2 đối tượng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ quan sát 2 chiếc khăn ntn với nhau? - Có bằng nhau không? Vì sao? - Chiếc khăn nào rộng hơn, chiếc khăn nào hẹp hơn? <p>=> Cô chốt: 2 chiếc khăn này không bằng nhau ...</p> <p>2.2. So sánh chiều rộng của 3 đối tượng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các con xem trong rô có những gì? - Các con hãy lấy cho cô băng giấy màu xanh, đỏ - 2 băng giấy này như thế nào với nhau? - Muốn biết BG nào rộng hơn chúng mình cùng so sánh BG đỏ với BG xanh bằng cách đặt BG màu xanh chồng lên ... - Băng giấy màu đỏ so với băng giấy màu xanh ntn? <p>=> Cô chốt: Băng giấy màu đỏ thừa ra 1 phần nên băng giấy màu đỏ rộng hơn băng giấy màu xanh.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ nhắc lại: Băng giấy đỏ rộng hơn. - Cô cho trẻ lấy băng giấy màu đỏ và màu vàng. - Băng giấy màu đỏ so với băng giấy màu vàng ntn? - BG màu đỏ và BG màu vàng BG nào rộng hơn? <p>=> Cô chốt: Băng giấy màu đỏ thừa ra 1 phần nên băng giấy màu đỏ rộng hơn BG màu vàng. BG màu vàng hẹp hơn băng giấy màu đỏ. Cô cho trẻ nhắc lại</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ cùng so sánh BG màu vàng với BG màu đỏ và BG màu xanh xem băng giấy màu vàng ntn?

			<p>=> Cô chốt: BG màu vàng hẹp hơn BG màu đỏ và BG màu xanh nên băng giấy màu vàng là hẹp nhất.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ nhắc lại - Vậy trong 3 băng giấy băng giấy nào hẹp nhất, băng giấy nào hẹp hơn băng giấy nào rộng nhất. - Cho trẻ đọc lại: BG đỏ “ rộng nhất” BG xanh “ hẹp hơn” BG vàng “ hẹp nhất”. <p>2.3. Luyện tập củng cố:</p> <ul style="list-style-type: none"> * Trò chơi 1: “Ai thông minh hơn” - Cách chơi: L1: Cô nói tên băng giấy, L2: Cô nói đặc điểm của băng giấy. Cho trẻ chơi 2, 3 lần - Luật chơi: Làm theo hiệu lệnh của cô. * Trò chơi 2: Nhanh tay, nhanh mắt - Cách chơi: Cô chia lớp làm 4 đội, cô chuẩn bị bảng có dán các hình ảnh khác nhau chiều rộng của 3 đối tượng. Chạy lên tìm, khoanh đối tượng cô yêu cầu. - Luật chơi: Thời gian tính 1 bản nhạc. <p>3. Kết thúc:</p> <p>Cô nhận xét giờ học, khen động viên trẻ. Chuyển hoạt động.</p>
<p>Đánh giá/ Nhận xét</p>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		
<p>Chỉnh sửa</p>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		

Thứ sáu ngày 22/03/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động tạo hình:</p> <p>Xé dán vẩy cá. (Mẫu) (MT92)</p>	<p>1. Kiến thức: - Trẻ biết tên gọi, các đặc điểm của con cá, vẩy cá. 2. Kỹ năng: - Củng cố, luyện kỹ năng xé theo đường cong ... sắp xếp dán thành vẩy cá. - Luyện kỹ năng phối hợp màu sắc hài hòa cân đối, hợp lý. - Biết cách trình bày bố cục bức tranh. Đặt tên cho bức tranh. 3. Thái độ: - Góp phần giáo dục trẻ lợi ích của cá, vẻ đẹp của bức</p>	<p>1. Đồ dùng của cô: - Đàn, nhạc bài hát “Cá vàng bơi”. - Băng hình, tranh ảnh trên máy về cá. - 1 tranh mẫu. 2. Đồ dùng của trẻ: - Vở vẽ của trẻ. - Bàn ghế 8 trẻ/ 1 nhóm. - Bút màu sáp, màu nước, bút dạ.</p>	<p>1. Ổn định tổ chức: - Cho trẻ hát bài hát “Cá vàng bơi”. - Bài hát nói về con gì? Cô dẫn dắt vào bài. 2. Phương pháp, hình thức tổ chức 2.1. QS - đàm thoại tranh mẫu: - Đây là tranh gì? - Tranh xé dán vẩy cá. - Vẩy có tác dụng gì? - Bảo vệ, tránh bị tổn thương. - Nhận xét về đặc điểm của vẩy cá: ... - Cô đã sử dụng chất liệu gì để làm vẩy cá? - Giấy màu. - Ôn k/n cơ bản: Cô xé vẩy cá theo đường cong ... - Cách sắp xếp và dán vẩy cá ntn? - Đặt tên bức tranh: Cá vàng bơi .v.v. 2.2. Cô làm mẫu: - Cô làm mẫu toàn phần: + Lần 1: Không phân tích. + Lần 2 (Phân tích, hướng dẫn cách xé): Xé lượn cong tạo thành vẩy cá .v.v. - Các con có thích xé dán vẩy cá không? - Hôm nay cô mở hội thi “Bé khéo tay”, thi vẽ ... - Nhắc trẻ tư thế ngồi ngay ngắn khi làm bài, không ồn ào, tập trung chú ý làm bài, cách mở vở, cách cầm giấy và xé... Gọi ý trẻ sáng tạo màu vẩy. 2.3. Trẻ thực hiện: Cô quan sát bao quát và giúp đỡ trẻ thực hiện, hướng trẻ đặt tên</p>

	tranh, giữ gìn sản phẩm của mình và của bạn.		cho sản phẩm (với trẻ nào chưa làm được, cô hướng dẫn trẻ làm theo từng bước). 2.4. Đánh giá sản phẩm: - Cho trẻ mang tranh lên treo và nhận xét xem trẻ thích bài nào? Vì sao? (hoặc Đây là tranh của ai?) - Con giới thiệu về tranh của mình? (tên của bức tranh). - Bạn xé dán vậy cá ntn? Có giống mẫu không? - Giáo dục trẻ yêu quý sản phẩm của mình và của bạn. GD lợi ích và vẻ đẹp của con cá. - Chọn tranh đẹp để khuyến khích trẻ trong giờ học sau. 3. Kết thúc: NX, động viên, khuyến khích trẻ, cho trẻ ra ngoài.
Đánh giá/ Nhận xét	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		
Chỉnh sửa	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		

Thứ hai ngày 25/03/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Âm nhạc:</p> <p>Dạy VĐ (NDTT): Đố bạn- TG: Hồng Ngọc</p> <p>NH (NDKH): Ta đi vào rừng xanh.</p>	<p>1. Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thuộc lời và biết vận động theo nhịp của bài hát “Đố bạn”, nhạc sỹ Hồng Ngọc. - Trẻ nhớ tên, nhớ giai điệu bài hát nghe. <p>2. Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ vận động đúng theo nhịp (1 phách mạnh và 1 phách nhẹ) - Trẻ mạnh dạn tự tin, biết thể hiện cảm xúc của mình trong khi vận động. - Phát triển tai nghe cho trẻ. - Trẻ cảm nhận được giai điệu của bài hát nghe và hưởng ứng theo cô khi 	<p>* Đồ dùng của cô.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhạc bài hát: “ Đố bạn, Ta đi vào rừng xanh”. <p>* Đồ dùng của trẻ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ghế ngồi đủ số trẻ. - Mỗi trẻ 1 mũ âm nhạc - Nhạc cụ âm nhạc: Phách tre, xong loan,.. 	<p>1. Ổn định tổ chức.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ chơi trò chơi “Con thỏ” <p>2. Phương pháp, hình thức tổ chức.</p> <p>2.1. Dạy vận động theo nhịp: Đố bạn.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ nghe một đoạn nhạc của bài hát. Hỏi trẻ: + Đó là bài hát gì? + Bài hát do ai sáng tác? - Cho cả lớp hát lại 1 lần từ đầu đến cuối bài hát - Cô hỏi trẻ bài hát “Đố bạn” có thể kết hợp với những hình thức VĐ nào? - Cô thống nhất lựa chọn 1 hình thức VĐ: VĐ theo nhịp. <p>* Cô vận động mẫu 2 lần:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lần 1: Vừa hát vừa vận động theo nhịp (Không nhạc). Hỏi trẻ cô vừa vận động vổ tay theo tiết tấu gì? - Lần 2: Vừa hát vừa vận động + Phân tích (Khi vổ tay theo nhịp để ứng với lời bài hát gồm có 1 phách mạnh và 1 phách nhẹ, ứng với mỗi câu hát 1 vổ, 1 mở cho đến hết bài) * Cô cho trẻ vận động cùng cô 2 - 3 lần từ đầu đến cuối bài hát. - Lần 1: Cô quan sát trẻ vận động- Nhận xét- Sửa sai trẻ vận động chưa đúng. - Lần 2+ 3: Nhận xét sau mỗi lần trẻ vận động. - Cho trẻ VĐ theo tổ nhóm cá nhân - Cô cho lần lượt từng tổ lên sử dụng nhạc cụ để vận động: Xắc xô, xong loan, phách tre.... => Cả lớp hát và vận động cùng nhạc cụ mình chọn. => GD: Trẻ biết yêu quý bảo vệ các con vật. <p>2.2. Nghe hát: Ta đi vào rừng xanh.</p>

	<p>nghe hát.</p> <p>3. Thái độ :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ mạnh dạn, tự tin, hứng thú tham gia hoạt động âm nhạc. - Giáo dục trẻ biết bảo vệ động vật rừng quý hiếm và yêu quý các loài thú rừng có ích cho con người. Biết tránh xa các con vật gây nguy hiểm... 		<ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên bài hát, tên tác giả của bài nghe hát. - Cô hát lần 1: <ul style="list-style-type: none"> + Hỏi trẻ tên bài hát, giai điệu bài hát như thế nào? + Bài hát nói về điều gì? - Cô hát lần 2: Minh họa theo lời bài hát. <ul style="list-style-type: none"> + Con thấy giai điệu của bài hát như thế nào? - Giảng nội dung bài hát nói về hoạt động của các con vật sống trong rừng... - Lần 3: Nghe nhạc (nghe ca sĩ hát) trẻ hưởng ứng tự do cùng cô. <p>3. Kết thúc:</p> <p>Nhận xét giờ học, khen động viên trẻ. Chuyển hoạt động</p>
<p>Đánh giá/ Nhận xét</p>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		
<p>Chỉnh sửa</p>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		

Thứ ba ngày 26/03/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Văn học:</p> <p>Truyện: Hồ và cóc thi tài.</p> <p>(Đa số trẻ chưa biết)</p>	<p>1. Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết tên truyện, tên nhân vật trong truyện: “Hồ và cóc thi tài”. - Trẻ hiểu nội dung truyện: Con Hồ cậy thân hình to hơn bắt nạt con cóc, cóc tuy nhỏ bé nhưng lại mưu trí hơn nên Hồ đã bị thua và bị mắc lừa của cóc. <p>2. Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chú ý nghe và ghi nhớ có chủ định. - Rèn trẻ nghe và trả lời cô to, rõ ràng, đúng câu hỏi. <p>3. Thái độ:</p>	<p>1. Đồ dùng của cô:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tranh truyện: "Hồ và cóc thi tài". - Sa bàn diễn rối và lời kịch diễn rối. <p>2. Đồ dùng của trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ghế cho trẻ ngồi theo tổ hình chữ U. 	<p>1. Ổn định tổ chức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô đọc câu đố: “Mình đen mặc áo da sồi Nghe trời chuyển động thì ngồi kêu oan” Là con gì? - Cô đàm thoại và dẫn dắt trẻ vào bài. <p>2. Phương pháp, hình thức tổ chức.</p> <p>2.1. Cô kể tác phẩm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô dẫn dắt: Có một câu chuyện kể về một con vật cậy mình là loài chúa sơn lâm, chuyên bắt nạt kẻ khác, con vật ấy là ai, như thế nào ... * <i>Cô kể lần 1:</i> Bằng cử chỉ điệu bộ trên nền nhạc nhẹ nhàng. - Cô cùng trẻ đặt tên cho câu chuyện. * <i>Cô kể lần 2:</i> Kết hợp sử dụng tranh. - Cô kể chuyện gì? - Trong câu chuyện có những ai? <p>2.2. Trích dẫn giảng giải giúp trẻ hiểu tác phẩm (Kết hợp trích dẫn hình ảnh):</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hồ là con vật như thế nào? => Trích dẫn: Ngày xưa ... - Một hôm Hồ đi đâu thì gặp Cóc? - Hồ muốn làm gì? => Trích dẫn: Một hôm Hồ đi kiếm mồi ... - Cóc đã nghĩ ra mẹo gì? => Trích dẫn: Cóc rất lo sợ ... - Nếu Hồ thắng thì ntn, Cóc thắng thì ntn? => Trích dẫn: Cóc đã nhường cho Hồ nhảy trước nhưng kết quả thì ntn?

	<p>- Góp phần giáo dục trẻ biết khiêm tốn, nhanh nhẹn và mưu trí khi gặp tình huống nguy hiểm ...</p>		<p>- Hồ cảm thấy thế nào và nó làm gì? - Cóc như thế nào? - Cóc là con vật như thế nào? => GD: GD trẻ biết nhường nhịn, dũng cảm, bình tĩnh, mưu trí khi gặp khó ... * <i>Cô kể lần 3</i>: Sa bàn diễn rồi. 3. Kết thúc: - Cô nhận xét giờ học, khen động viên trẻ. Chuyển hoạt động.</p>
<p>Đánh giá/ Nhận xét</p>	<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>		
<p>Chỉnh sửa</p>	<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>		

Thứ tư ngày 27/03/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Vận động:</p> <p>VĐCB: Bật qua vật cản cao 10- 15cm.</p> <p>TCVD: Chuyên bóng qua đầu.</p>	<p>1. Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết tên bài tập " Bật qua vật cản cao 10- 15cm ". - Trẻ nhớ tên trò chơi, cách chơi của trò chơi "Chuyên bóng qua đầu". <p>2. Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ bật qua vật cản không chạm vào vật cản. - Phát triển tố chất nhanh mạnh khéo léo của chân. Phối hợp các giác quan khi bật và khi chơi trò chơi "Chuyên bóng qua đầu". <p>3. Thái độ:</p> <p>Góp phần giáo dục trẻ tính</p>	<p>1. Đồ dùng của cô:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phòng tập sạch sẽ. - Sắc xô. - Nhạc tập các bài tập: Khởi động, BTPTC, trò chơi thi đua, hồi tĩnh. - 2 dây vật cản cao 10 cm - 1 dây vật cản cao 15 cm. - Bóng nhựa. - Vạch chuẩn. - Vòng tập. <p>2. Đồ dùng của trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quần áo thoải mái, đầu tóc gọn gàng. - Vòng tập BTPTC. - Bóng nhựa. 	<p>1. Ổn định tổ chức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ chơi trò chơi: "Gieo hạt nảy mầm". - Đàm thoại và dẫn dắt vào bài. <p>2. Phương pháp, hình thức tổ chức:</p> <p>2.1. Khởi động:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ đi vòng tròn kết hợp các kiểu đi khác nhau: Đi thường, đi kiễng gót, đi thường... về 4 hàng ngang tập BTPTC. <p>2.2 Trọng động:</p> <p><i>a. BTPTC:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Tay: Hai tay sang ngang, đưa trước (4x4). - Thân: 2 tay giơ cao nghiêng người sang 2 bên (4x4) - Chân: Đưa chân lên trước, khụy gối (6x4) - Bật: Tại chỗ (4x4) <p>Trẻ chuyển đội hình 4 hàng dọc thành 2 hàng dọc.</p> <p><i>b. VĐCB: "Bật qua vật cản cao 10- 15cm".</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên bài tập: "Bật qua vật cản cao 10- 15cm". - Cô làm mẫu 2 lần: <ul style="list-style-type: none"> + Lần 1: Cô làm mẫu không giải thích. + Lần 2: (Giải thích): TTCB: Cô đứng tự nhiên trước vạch chuẩn đầu gối hơi khụy, đưa tay từ trước ra sau, dùng sức của chân nhún bật mạnh hơn để bật cao qua vật cản, chạm đất nhẹ nhàng bằng hai chân (từ mũi bàn chân đến cả bàn chân), tay đưa ra trước để giữ thăng bằng. Kết thúc VĐ đi về phía cuối hàng đứng. - Mời 1 trẻ lên VĐ (trẻ chưa làm được cô làm mẫu lại VĐ, cô vừa làm vừa nhắc lại y/c của bài tập). - Trẻ tập lần 1: Mỗi hàng 1 trẻ (2 trẻ)- Cô sửa sai.

	<p>nhanh mạnh, kiên trì, khéo léo và kỷ luật trong khi tập.</p>		<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ tập lần 2: Thi đua 2 đội (2 lần) - Trẻ tập lần 3: Nâng vật cản lên 15 – 20 cm. (Trẻ nào tự tin lên thực hiện vận động) - Cô hỏi lại tên bài VĐCB: Gọi 1 trẻ lên tập. <p>c. TC: “<i>Chuyền bóng qua đầu</i>”.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi, hỏi trẻ cách chơi: Các bạn chia thành 2 đội xếp hàng dọc, đứng cách nhau 1 cánh tay, khi có hiệu lệnh bạn đầu hàng 2 tay cầm bóng đưa qua đầu cho bạn phía sau, bạn phía sau đưa 2 tay lên đón bóng rồi chuyền tiếp cho bạn phía sau nữa, cứ như thế cho đến bạn cuối cùng cầm bóng chạy lên đầu hàng và giơ lên. - Luật chơi: Đội nào chuyền xong trước và trong quá trình chuyền bóng không làm rơi bóng, đội đó sẽ là đội chiến thắng, thời gian tính bằng 1 bản nhạc. Tổ chức cho trẻ chơi 2- 3 lần. <p>2.3 Hồi tĩnh: Cô cho trẻ đi lại nhẹ nhàng quanh sân tập theo nhạc bài hát “Con cò cánh trắng”.</p> <p>3. Kết thúc: Cô nhận xét, động viên khuyến khích trẻ, chuyển hoạt động.</p>
<p>Đánh giá/ Nhận xét</p>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		
<p>Chỉnh sửa</p>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		

Thứ năm ngày 28/03/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Làm quen với toán:</p> <p>Một số con vật sống trong rừng</p>	<p>1. Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết tên gọi và đặc điểm nổi bật (sự giống và khác nhau về cấu tạo), mối quan hệ giữa cấu tạo và môi trường sống, lợi ích hay tác hại của con voi, con hổ, con khỉ <p>2. Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ có kỹ năng quan sát, ghi nhớ chú ý để phân biệt đặc điểm rõ nét của 2 con vật sống trong rừng. - Trẻ biết diễn đạt rõ ràng, mạch lạc, đủ câu. <p>3. Thái độ:</p>	<p>1. Đồ dùng của cô</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhạc bài hát: Đố bạn. - Tranh, powerpoint động vật sống trong rừng: Voi, Hươu, Hổ, Gấu.. <p>2. Đồ dùng của trẻ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lô tô các con vật 	<p>1. Ổn định tổ chức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ hát và vận động theo nhạc bài: Đố bạn. - Trò chuyện: Trong bài hát cô và các con vừa hát có nhắc đến những con vật nào? Các con có biết những con vật này sống ở đâu ? <p>2. Phương pháp, hình thức tổ chức</p> <p>2.1. Tìm hiểu về động vật sống trong rừng</p> <p><i>a. Tìm hiểu về con Voi:</i> (Cho trẻ xem video clips về con voi)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bạn nào có nhận xét gì về con voi? - Phần đầu voi có những gì? - Ngà voi màu gì? nó như thế nào? - Đây là bộ phận nào của con voi? - Vòi voi có chức năng gì? - Thức ăn yêu thích của voi là gì? - Tai voi như thế nào? - Các con có nhận xét gì về thân mình của voi? - Voi có mấy chân? Ai có nhận xét về chân của voi? - Chân voi to khỏe giúp con người việc gì? - Voi mẹ đẻ con hay đẻ trứng? <p>=> KL: Voi là động vật to lớn sống trong rừng, có vòi, có 4 chân, đẻ con.là động vật thuần hóa được và giúp ích rất nhiều cho con người....</p> <p><i>b. Tìm hiểu về con khỉ</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Mặt con khỉ có đặc điểm gì? - Khỉ có mấy chân? 2 chân trước của khỉ có gì đặc biệt? - Khỉ thích ăn gì? - Đặc điểm vận động của khỉ như thế nào?

Giáo dục trẻ biết yêu quý, có ý thức bảo vệ động vật quý hiếm, an toàn khi đi xem vườn bách thú, không trêu chọc và không tự động cho các con vật hung dữ.

- Khi đẻ con hay đẻ trứng?
=> KL: khi là động vật sống trong rừng, có 4 chân, đẻ con.là động vật hiền lành....
c. Tìm hiểu về con hổ:
- Cô đọc câu đố:
“Lông vàng lông vện mắt xanh
Dáng đi uyển chuyển nhe nanh tìm mồi
Thỏ nai gặp phải hỡi ôi!
Muông thú khiếp sợ tôn ngôi chúa rừng”.
Đó là con gì?
- Cô cho trẻ quan sát hình ảnh con hổ:
- Con hổ sống ở đâu?
- Hổ có bộ lông thế nào?
- Ai có nhận xét gì về hàm răng của hổ? (Răng nanh sắc nhọn để cắn, bắt con mồi)
- Thân hình của hổ như thế nào?
- Hổ có mấy chân? Chân hổ có đặc điểm gì? (Chân có móng vuốt sắc để săn bắt con mồi, và chạy rất nhanh)
- Hổ là con vật hiền lành hay hung dữ?
- Các con có biết thức ăn ưa thích của hổ là gì?
* Mở rộng: Có rất nhiều loại hổ như hổ trắng, hổ vàng, hổ Siberi... Chúng sống ở trong rừng và trên các đồng cỏ.
2.2. So sánh: Voi và hổ
- Giống nhau là đều là đv sống trong rừng, có 4 chân và đẻ con đầy.
- Khác nhau:
+ Voi: To lớn, có vòi dài, ngà. Đi , chạy chậm Thức ăn là mía, lá cây, rau củ quả
+ Hổ: Nhỏ hơn voi, chạy rất nhanh. Thức ăn là thịt động vật.
2.3. Mở rộng: Cho trẻ xem hình ảnh 1 số con vật sống trong

			<p>rừng hươu, nai, nhím, sóc, báo. sư tử, dê...</p> <p>2.4. Củng cố</p> <p><i>* Trò chơi 1: “Đoán xem tôi là ai?”</i></p> <p>- Cách chơi: Cô sẽ phát cho mỗi bạn 1 rô lô tô các con vật sống trong rừng. Trên màn hình có những ngôi nhà của các con vật đang sống, các con hãy nhìn bóng đoán xem đây là con vật gì, gọi tên và giờ lô tô con vật đó nhé.</p> <p>Sau mỗi lần chơi cô mở hình ảnh thật của con vật và cùng trẻ kiểm tra.</p> <p>- Cô tổ chức cho trẻ chơi 3-4 lần)</p> <p><i>* Trò chơi 2: “Tìm thức ăn cho voi, hổ, gấu, khỉ”.</i></p> <p>- Cách chơi: cô có hình ảnh con voi và con hổ, khỉ.</p> <p>Cùng rất nhiều bức tranh về các loại thức ăn như lá cây, mía, rau củ quả, thịt...đề trong khay. Các con sẽ chia làm 3 đội: Đội 1 sẽ tìm thức ăn cho voi, Đội 2 tìm thức ăn cho hổ. đội 3 tìm cho khỉ.Lần lượt từng bạn trong đội vượt qua các mòm đá để mang thức ăn về cho con vật của đội mình.</p> <p>- Luật chơi: trong thời gian là 1 bản nhạc, đội nào mang đc nhiều thức ăn đúng loại đội đó sẽ chiến thắng</p> <p>- Cô tổ chức cho trẻ chơi.</p> <p>- Cô và trẻ nhận xét kết quả chơi</p> <p>=> Giáo dục trẻ khi đi chơi vườn bách thú không được đến gần các con vật trong vườn bách thú,....</p> <p>3. Kết thúc:</p> <p>- Nhận xét giờ học, khen động viên trẻ. Chuyển hoạt động.</p>
<p>Đánh giá/ Nhận xét</p>	<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>		

Chỉnh sửa	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/>
------------------	-------------------------

Thứ sáu ngày 29/03/2024

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động tạo hình:</p> <p>Làm con sâu cử động</p> <p>(UD Steam)</p>	<p>1. Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết tên gọi, đặc điểm của con sâu - Trẻ biết cách sử dụng giấy màu gấp con sâu. - Biết tên và sử dụng một số nguyên vật liệu làm con sâu. - Biết cách làm con sâu. <p>2. Kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ có kỹ năng gấp, cắt, miết theo đường thẳng, cắt theo đường vòng cung để tạo thành hình con sâu. - Vận động thô: Cầm, lấy, bung bê... - Vận động 	<p>* Đồ dùng của cô:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giáo án điện tử . - Mẫu của cô: 3 chú sâu có kích thước khác nhau làm từ các nguyên liệu. - Một hộp quà. - Video "Những chú sâu thi tài" - Hộp đồ dùng bên trong có: Giấy màu, nắp chai các màu, ống hút, kéo, keo, băng dính 2 mặt, bút dạ màu,.... <p>* Đồ dùng của trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vật liệu, dụng cụ mỗi nhóm 1 khay gồm: Giấy màu, nắp 	<p>1. Ổn định tổ chức:</p> <ul style="list-style-type: none"> * Thấu cảm: Cô cho trẻ xem đoạn tiểu phẩm mẹ con. <p>2. Phương pháp, hình thức tổ chức:</p> <p><u>2.1: Xác định:</u></p> <p>a. Xác định vấn đề cần giải quyết.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô thưởng cho trẻ một hộp quà (Bên trong hộp quà có rất nhiều những băng giấy, nắp chai nhựa, ống hút khác nhau với đầy đủ màu sắc) - Cho trẻ dự đoán xem hộp quà có gì? Cô mời 1 trẻ lên mở hộp quà + Cô dành thời gian cho trẻ suy nghĩ băng giấy này con làm được những cái gì? - Cô cho trẻ nêu ý tưởng - Các con có muốn tạo những chú sâu không? => KL: Có thể làm rất nhiều đồ chơi khác nhau bằng các nguyên vật liệu khác nhau có thể tạo thành những chú sâu đáng yêu. Vậy cô cháu mình cùng làm chú sâu. <p>b. Cung cấp kiến thức giải quyết vấn đề: <i>Tìm hiểu đặc điểm của con sâu. Cho trẻ xem video "Những chú sâu thi tài".</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Ai có nhận xét gì về những chú sâu này? - Những chú sâu này được làm bằng nguyên liệu gì nhỉ? - Vậy các con có biết những chú sâu này được làm như thế nào không? - Theo các con để các chú sâu này di chuyển được thì các con phải làm như thế nào? => Cô chốt: Con sâu có phần đầu, thân và các chân. Con sâu được làm từ các nguyên liệu khác nhau như: Giấy màu, các ống

	<p> tinh: Cách cầm bút, sử dụng kéo, ... - Kỹ năng: + Kỹ năng giải quyết vấn đề: Trẻ đưa ra các cách để làm được con tôm. + Kỹ năng tự phục vụ: Trẻ biết lấy đồ dùng về nhóm để làm con tôm. + Kỹ năng đặt câu hỏi, trả lời câu hỏi của cô. - Trẻ trả lời các câu hỏi rõ ràng, mạch lạc. 3. Thái độ: - Trẻ vui vẻ tham gia tiết học, lắng nghe và làm theo sự hướng dẫn của giáo viên. - Tích cực tham gia chơi trò </p>	<p> chai các màu, ống hút, kéo, keo, băng dính 2 mặt, bút da màu,...khăn lau tay, phiếu học tập, xô rác - Bàn </p>	<p> hút, nắp chai nhựa,.... c. Xác định yêu cầu của sản phẩm. (3 yêu cầu) - Đầy đủ các bộ phận - Có nhiều màu sắc đẹp. - Có thể cử động được. d. Xác định nguyên vật liệu, dụng cụ: - Cho trẻ nhận khay vật liệu dụng cụ giống của cô. Cô giới thiệu khay đồ dùng của cô giúp trẻ nhận biết vật liệu dụng cụ và công dụng của chúng: Nhắc trẻ cẩn thận khi dùng kéo và những vật sắc nhọn. 2.2: Ý tưởng của trẻ - Cô khuyến khích trẻ trao đổi về chiếc vỏ tôm mà mình đang tưởng tượng, lấy phiếu bài tập để trẻ thiết kế ra con sêu mà nhóm mình định làm. - Giáo viên đến từng nhóm lắng nghe ý tưởng của mỗi nhóm và phản biện. - Cho từng nhóm chia sẻ về bản thiết kế của nhóm mình. 2.3. Trẻ thực hiện: - Cho trẻ nhắc lại yêu cầu sản phẩm. + Đầy đủ các bộ phận + Có nhiều màu sắc đẹp. + Có thể cử động được. - Cho trẻ tiến hành làm con sêu - Giáo viên giám sát và hỗ trợ trẻ trong quá trình thực hiện. - Cho trẻ dán số nhóm lên sản phẩm. 2.4. Kiểm tra: a. Thử nghiệm và kiểm tra sản phẩm: Cho trẻ mang sản phẩm lên giới thiệu (Cùng bản thiết kế) - TC : “Đôi nhanh, đáp giỏi” + Cách chơi: Mỗi nhóm cử đại diện một bạn mang sản phẩm </p>
--	---	--	--

	<p>chơi, biết phối hợp với bạn khi chơi.</p> <p>- Biết giữ gìn vệ sinh sạch sẽ, sử dụng vật liệu dụng cụ an toàn, tiết kiệm.</p>		<p>nhóm mình lên thi đối đáp. Cô và các bạn hát đố về các bộ phận của con sâu. Các bạn phía trên sẽ chỉ tay vào bộ phận đó và hát đáp lại. Thông qua bài qua bài hò “Đối đáp”</p> <p><i>b. Cải thiện:</i> Cô cho các nhóm 3 phút để cải thiện những chú sâu của nhóm mình.</p> <p><i>c. Chia sẻ:</i> Cho trẻ chơi trò chơi: "Cuộc thi tài của các chú sâu" + Cách chơi: Mỗi nhóm mang những chú sâu của nhóm mình để thi xem chú sâu nào di chuyển nhanh + Luật chơi: Thời gian chơi là một bản nhạc chú sâu của đội nào di chuyển nhanh là đội chiến thắng. - Tổ chức cho trẻ chơi: Trẻ chơi 1-2 lần. => Cô nhận xét kết quả của các nhóm và tuyên dương khen thưởng động viên các nhóm</p> <p>3. Kết thúc.</p> <p>- Cô nhận xét giờ học, khen động viên trẻ. Chuyển hoạt động.</p>
<p>Đánh giá/ Nhận xét</p>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		
<p>Chỉnh sửa</p>	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		